

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Câu 1: (2,0 điểm)

Hãy nêu một số vấn đề về kinh tế của Mỹ Latinh?

Câu 2: (2,0 điểm)

Hãy trình bày thuận lợi của vị trí địa lí đối với Hoa Kỳ?

Câu 3: (3,0 điểm)

Trình bày đặc điểm về tự do lưu thông của thị trường chung Châu Âu?

Câu 4: (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU CỦA NHẬT BẢN THỜI KÌ 1995 - 2010.

(Đơn vị: Tỉ USD)

Năm	1995	2000	2005	2010
Xuất khẩu	443	479	566	770

a. Vẽ biểu đồ cột thể hiện giá trị xuất khẩu của Nhật Bản thời kì 1995 - 2010. (2,0đ)

b. Nhận xét biểu đồ. (1,0đ)

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2022 – 2023
Môn: ĐỊA LÍ - Khối 11

Câu	Nội dung	Thang điểm
1 (2,0 đ)	<i>Hãy nêu một số giải pháp về vấn đề kinh tế của Mỹ Latinh?</i>	2,0
	- Củng cố bộ máy nhà nước, phát triển giáo dục.	0,5
	- Cải cách kinh tế, quốc hữu hóa một số ngành kinh tế.	0,5
	- Thực hiện công nghiệp hóa đất nước, tăng cường mở rộng và buôn bán với nước ngoài.	0,5
	→ Kết quả: xuất khẩu tăng, hạn chế lạm phát.	0,5
2 (2,0 đ)	<i>Hãy trình bày thuận lợi của vị trí địa lí đối với Hoa Kỳ?</i>	2,0
	- Có nguồn nguyên liệu phong phú, thị trường tiêu thụ rộng lớn.	0,5
	- Tránh được sự tàn phá của hai cuộc chiến tranh và giàu lên nhờ buôn bán vũ khí.	0,5
	- Bờ biển dài, khí hậu ôn hòa thuận lợi cho sản xuất và sinh hoạt.	0,5
	- Lãnh thổ thuận lợi cho phân bố sản xuất và phát triển giao thông.	0,5
3 (3,0 đ)	<i>Trình bày đặc điểm về tự do lưu thông của thị trường chung Châu Âu.</i>	3,0

	- EU thiết lập thị trường chung từ 01/01/1993.	0,5
	+ Bốn mặt tự do lưu thông là: tự do di chuyển, tự do lưu thông dịch vụ, tự do lưu thông hàng hóa, tự do lưu thông tiền vốn.	0,5
	- Xóa bỏ các trở ngại phát triển kinh tế.	0,5
	- Thực hiện chính sách thương mại chung.	0,5
	- Tăng cường sức mạnh kinh tế.	0,5
	- Tăng khả năng cạnh tranh với các khối kinh tế khác.	0,5
4 (3,0đ)	* Vẽ biểu đồ - Vẽ đúng biểu đồ cột, biểu đồ khác không cho điểm. - Vẽ đúng năm, chính xác khoảng cách năm, có chú giải, tên biểu đồ, đẹp, có thẩm mỹ. - Thiếu mỗi ý trừ 0,25 điểm.	2,0
	* Nhận xét: - Giá trị xuất khẩu của Nhật Bản thời kì 1995 – 2010 tăng liên tục (dẫn chứng số liệu). (Không dẫn chứng trừ 0,25 điểm)	1,0
Tổng		10,0